SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÃNH BINH THĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5552/TB-BVLBT

Bình Thới, ngày 17 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc yêu cầu báo giá dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT 32 lát cắt

Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa Lãnh Binh Thăng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống chụp cắt lớp vi tính CT 32 lát cắt với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Lãnh Binh Thăng

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Hồ Đắc Bình
- Chức vụ: Nhân viên Phòng Vật tư, thiết bị y tế
- Số điện thoại: 02839650196
- Địa chỉ: 72 đường số 5, phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh
- Email: vtttbyt.bvq11@gmail.com

3. Hình thức tiếp nhận báo giá: Online (qua website muasamcong.mpi.gov.vn)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Từ ngày 17/11/2026 đến trước 27/11/2026 17:00

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 27/11/2026 17:00

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Trang thông tin điện tử bệnh viện;
- Lưu: VT, VTTBYT (Bình/02b).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký bởi: ThS Lê Đức Nhã
29331410

BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÃNH BINH THĂNG

Signature Va

Lê Đức Nhã

Phụ lục

NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 5552/TB-BVLBT ngày 17 tháng 11 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lãnh Binh Thăng)

I. Nội dung yêu cầu báo giá hạng mục dịch vụ

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả về dịch vụ, các yêu cầu về dịch vụ	Địa điểm thực hiện dự kiến	Thời gian thực hiện dự kiến	Khối lượng dự kiến	Đơn vị tính
1	Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống CT Scanner 32 lát cắt/vòng quay năm 2027-2028 + S/N: 177231 + Model: SOMATOM go.Now (11061610) + Hãng/ Nước sx: Siemens Healthcare Gmbh/ Đức	Bảo trì, bảo dưỡng định kỳ hệ thống, như sau: - Số lần bảo trì: 04 lần/12 tháng. - Số tháng thực hiện dịch vụ: 24 tháng. - Số lần sửa chữa bất thường: không giới hạn số lần sửa chữa hư hỏng khi có thông báo của khách hàng. - Mô tả dịch vụ bảo trì định kỳ trong mỗi đợt: 1. SAFETY INSPECTIONS: + Kiểm tra hoạt động của công tắc cửa + Kiểm tra hoạt động của mạch dừng khẩn cấp + Kiểm tra đèn báo phát tia + Kiểm tra chức năng giám sát phát tia + Kiểm tra các phụ kiện định vị bệnh nhân 2. PHS: + Kiểm tra xung đột giữa bàn và gantry + Kiểm tra mỡ bôi trơn cho bàn bệnh nhân + Kiểm tra di chuyển bàn bệnh nhân 3. GANTRY: + Kiểm tra quạt giải nhiệt Gantry + Kiểm tra pin của UPS + Vệ sinh cửa gió của UPS và hộc chứa UPS + Kiểm tra quạt Detector + Kiểm tra dây đai truyền động + Kiểm tra các ốc vít và dầu rò rỉ + Vệ sinh vòng trượt cấp nguồn, dữ liệu + Kiểm tra / vệ sinh chổi than cấp nguồn , dữ liệu + Vệ sinh lưới lọc bụi + Kiểm tra thiết bị chống sét + Vệ sinh quạt làm mát bóng + Xoay gantry ±30°	Bệnh viện Đa khoa Lãnh Binh Thăng	24 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	1	Gói

		4. SYSTEM: + Kiểm tra trực quan vỏ máy, toàn bộ máy + Kiểm tra trực quan các dây cáp và kết nối + Kiểm tra trực quan các phụ kiện đi kèm + Kiểm tra phantom và đế đặt phantom + Kiểm tra trực quan các nhãn cảnh báo 5. PDS: + Kiểm tra RCMA + Kiểm tra F2 + Kiểm tra F12 + Vệ sinh màn hình, bàn phím & chuột 6. IMAGE QUALITY: + Kiểm tra chất lượng hình ảnh + Sao lưu dữ liệu				

II. Nội dung yêu cầu khác

1. Thời gian thực hiện dự kiến: Ghi theo thời gian dự kiến thực hiện. Thời gian bảo hành kể từ ngày cung cấp, lắp đặt, nghiệm thu.

2. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

3. Báo giá cung cấp đã bao gồm VAT.

4. Đơn vị cung cấp dịch vụ cung cấp báo giá từng danh mục dịch vụ với đầy đủ thông tin như sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	**"Tên Danh mục dịch vụ" bao gồm:**	**……..**	**……..**	**……..**	**……..**
1.1	Chi phí vật tư linh kiện (nếu có)	……..	……..	……..	……..
1.2	Chi phí nhân công (nếu có)	……..	……..	……..	……..
1.3	Chi phí khác (vận chuyển, bảo hành…) (nếu có)	……..	……..	……..	……..
	Tổng cộng				**……..**